

## HOSE

15/01/2014

VNINDEX 526.67 4.37 0.84%

KLGD 127,581,605 CP

GTGD 1,867.68 Tỷ

GTR NDTNN 133.58 Tỷ

CP Tăng giá 117 CP

CP Giảm giá 83 CP

CP Đứng giá 104 CP



## HNX

15/1/2014

HNXINDEX 72.70 1.01 1.40%

KLGD 71,244,550 CP

GTGD 704.80 Tỷ

GTR NDTNN 41.25 Tỷ

CP Tăng giá 144 CP

CP Giảm giá 77 CP

CP Đứng giá 158 CP



## VN30 & HNX30 INDEX

VN30 583.07 2.48 0.43%

HNX30 140.68 2.76 2.00%

## Tâm điểm

► **Dòng tiền gia tăng, chỉ số 2 sàn đi vào vùng đỉnh cũ**

► **Thanh khoản thị trường tiếp tục gia tăng khá mạnh**

Tổng giá trị giao dịch trên cả 2 sàn nếu loại trừ GDTT đạt khoảng 2.500 tỷ đồng.

► **Xuất khẩu lâm sản đạt kỷ lục với giá trị trên 5 tỷ USD**

Tăng 15.24% so với cùng kỳ năm 2012

Vietnamplus

► **Bộ Công thương: Dự kiến nhập siêu 8.6 tỷ USD năm 2014**

Tương đương với 6% kim ngạch xuất khẩu

Diễn Đàn Đầu Tư

► **World Bank: Nâng mức dự báo tăng trưởng toàn cầu lên 3.2% trong năm nay**

Theo báo cáo Triển vọng Kinh tế Toàn cầu (GEP) của ngân hàng Thế giới

Bloomberg

► **SD9 - Năm 2014 đặt kế hoạch lợi nhuận 55 tỷ đồng, thoái vốn tại 13 doanh**

Ước doanh thu năm 2013 của SD9 đạt 856.35 tỷ đồng, vượt 2% kế hoạch năm

Người Đồng Hành

► **DPM - Năm 2014, đặt mục tiêu 1,219 tỷ đồng lãi ròng hợp nhất**

Năm 2013 DPM ước đạt lợi nhuận trước thuế khoảng 2,500 tỷ đồng

Đầu Tư Chứng Khoán

## Thị trường / Ngành

### Theo thị trường

	Vốn hóa (tỷ)	P/E	P/B	ROE	ROA
HOSE	843,539	12.2	2.9	23.0%	12.4%
HNX	107,476	16.9	1.6	9.1%	4.0%
<b>Toàn bộ thị trường</b>	<b>951,015</b>	<b>13.1</b>	<b>2.8</b>	<b>21.8%</b>	<b>11.5%</b>

### Theo ngành

	Vốn hóa (tỷ)	P/E	P/B	ROE	ROA
Nhựa, cao su & sợi	7,867	6.2	1.0	17.4%	12.1%
Sản phẩm hóa dầu, Nông dược &	21,298	6.6	1.6	25.4%	19.5%
Thép và sản phẩm thép	28,078	14.1	1.6	15.2%	6.1%
Khai khoáng	12,058	39.2	4.9	5.4%	4.4%
Vật liệu xây dựng & Nội thất	15,786	12.8	1.3	15.7%	10.9%
Xây dựng	23,641	-	22.7	0.9	3.0%
Máy công nghiệp	8,795	8.3	1.6	24.1%	13.5%
Kho bãi, hậu cần và bảo dưỡng	8,727	11.0	1.4	16.7%	11.9%
Lốp xe	6,103	7.6	2.3	29.9%	13.7%
Nuôi trồng nông & hải sản	12,018	10.3	1.1	11.9%	5.6%
Thực phẩm	194,128	21.4	5.3	25.8%	20.3%
Dược phẩm	13,710	10.8	3.1	27.9%	18.1%
Phần mềm	13,217	8.2	1.9	23.4%	10.5%
Sản xuất & phân phối điện	21,341	6.6	1.2	22.0%	10.6%
Phân phối xăng dầu & khí đốt	131,462	9.8	3.7	40.0%	25.9%
Bảo hiểm nhân thọ	25,722	23.4	2.2	9.0%	2.3%
Môi giới chứng khoán	17,314	14.5	1.0	7.5%	4.9%
Ngân hàng	194,390	10.0	1.2	11.4%	1.0%
Bất động sản	127,499	16.8	2.7	25.8%	6.1%
Thiết bị và Dịch vụ Dầu khí	27,257	8.5	1.5	18.8%	7.0%

## Thống kê thị trường

► HOSE: Thống kê và nhận định thị trường

► HNX: Thống kê và nhận định thị trường

► Tổng hợp chỉ số ngành toàn thị trường

Vui lòng tham khảo điều khoản sử dụng ở trang cuối

VietinBankSc © 2013

### VietinBankSc

306 Ba Trieu

Hai Ba Trung

Hanoi

Vietnam

Tel: (844) 3974 7952

Fax: (844) 3974 1760

www.vietinbanksc.com.vn

Sac Q. Nguyen  
sacnq@vietinbanksc.com.vn

## ► Tin kinh tế

**Xuất khẩu lâm sản đạt kỷ lục với giá trị trên 5 tỷ USD**

Theo Tổng Cục Lâm nghiệp - Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, tổng kim ngạch xuất khẩu lâm sản năm 2013 đạt kỷ lục so với những năm qua, với tổng kim ngạch xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ năm 2013 ước đạt 5.318 tỷ USD; tăng 15.24% so với cùng kỳ năm 2012. Xuất khẩu mỗi tháng đạt bình quân 425 triệu USD, đặc biệt là các tháng quý III đều đạt trên 450 triệu USD/tháng. Cụ thể, lượng gỗ rừng trồng trong chế biến đồ mộc xuất khẩu đã tăng 25.1% so với kế hoạch. Sản phẩm lâm sản ngoài gỗ như mây, tre, cói, thâm... ước đạt 227 triệu USD đạt 75.7 % kế hoạch.

**Bộ Công thương: Dự kiến nhập siêu 8.6 tỷ USD năm 2014**

Bộ Công thương vừa tổ chức Hội nghị trực tuyến triển khai nhiệm vụ của ngành trong năm 2014. Theo đó, Bộ Công thương dự kiến kim ngạch xuất khẩu năm 2014 đạt khoảng 145.4 tỷ USD, tăng 10%; kim ngạch nhập khẩu dự kiến đạt 154 tỷ USD, tăng 17.3%, nhập siêu là 8.6 tỷ USD, tương đương khoảng 6% kim ngạch xuất khẩu. Được biết trước đó, theo dự toán Quốc hội và Chính phủ đặt ra trong Nghị quyết về phát triển kinh tế xã hội năm 2014, kim ngạch xuất khẩu sẽ tăng khoảng 10%; tỷ lệ nhập siêu khoảng 6% kim ngạch xuất khẩu.

**World Bank: Nâng mức dự báo tăng trưởng toàn cầu lên 3.2% trong năm nay**

NH Thế giới (WB) đã nâng mức dự báo tăng trưởng toàn cầu lên 3.2% trong năm nay từ mức 3% đưa ra hồi T6.2013 và sẽ đạt tăng trưởng 3.4% trong năm 2015, khi các chính sách "thắt lưng buộc bụng" tại các nước phát triển được nới lỏng giúp phục hồi kinh tế và thúc đẩy triển vọng phát triển xuất khẩu. Các quốc gia giàu có được dự báo đạt tăng trưởng 2.2%. Mỹ đạt tăng trưởng 2.8% trong năm nay, không thay đổi so với dự báo trước đó; Nhật Bản tăng 1.4%; khu vực eurozone tăng 1.1%. WB hạ dự báo tăng trưởng của các nước đang phát triển xuống còn 5.3%, từ mức 5.6%.

Sac Q. Nguyen  
sacnq@vietinbanksc.com.vn

## ► Tin doanh nghiệp

**NGC - Lãi ròng năm 2013 tăng mạnh 43% nhờ lợi nhuận khác**

CTCP Chế biến Thủy sản XK Ngô Quyền (HNX: NGC) công bố BCTC quý 4/2013 với doanh thu thuần 53 tỷ đồng, lãi ròng 1.3 tỷ đồng, lần lượt giảm 13% và 33% so với cùng kỳ năm trước. Lũy kế cả năm, doanh thu thuần giảm 25% khi đạt 168.6 tỷ đồng, nhưng nhờ lợi nhuận khác 3.2 tỷ đồng nên lãi ròng công ty tăng mạnh 43% lên 2.8 tỷ đồng. Ngoài ra, năm qua chi phí tài chính cũng giảm khá mạnh từ 10 tỷ đồng xuống 6.8 tỷ đồng, chủ yếu là lãi vay phải trả giảm. Với kết quả này, NGC mới thực hiện được 90% kế hoạch doanh thu và 94% kế hoạch lợi nhuận sau thuế.

**SD9 - Năm 2014 đạt kế hoạch lợi nhuận 55 tỷ đồng, thoái vốn tại 13 doanh nghiệp**

HĐQT của CTCP Sông Đà 9 (HNX: SD9) đã thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2014 với chỉ tiêu doanh thu là 962.37 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế đạt 55 tỷ đồng. Bên cạnh đó, HĐQT của SD9 ước doanh thu năm 2013 đạt 856.35 tỷ đồng, vượt 2% kế hoạch năm. Lợi nhuận trước thuế và sau thuế ước đạt 60.44 tỷ đồng và 50.5 tỷ đồng, lần lượt hoàn thành 93% và 99% so với kế hoạch. Tính riêng trong quý IV/2013, HĐQT của SD9 ước doanh thu đạt 281.39 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế đạt 27.76 tỷ đồng, hoàn thành 90% kế hoạch. Ngoài ra, HĐQT của SD9 cũng đã thông qua các nhiệm vụ trọng tâm của HĐQT công ty trong năm 2014.

**DPM - Năm 2014, đặt mục tiêu 1,219 tỷ đồng lãi ròng hợp nhất**

Tổng CTCP Phân bón và hóa chất dầu khí (HOSE: DPM) công bố kế hoạch sản xuất kinh doanh 2014. Theo đó, năm 2014, DPM lên kế hoạch tổng doanh thu hợp nhất đạt 8,700 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế và sau thuế đạt tương ứng 1,384 tỷ đồng và 1,219 tỷ đồng. Trong đó, chỉ tiêu của riêng Công ty mẹ DPM là tổng doanh thu đạt 7,620 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế và sau thuế lần lượt đạt 1,302 tỷ đồng và 1,175 tỷ đồng, cổ tức dự kiến ở mức 25%. Về chỉ tiêu sản lượng, DPM đặt mục tiêu sản lượng sản xuất ure Phú Mỹ đạt 800,000 tấn, bao bì đạt 46 triệu bao; còn sản lượng kinh doanh ure Phú Mỹ đạt 800,000 tấn, phân bón khác 330,000 tấn và hóa chất 4,200 tấn.

**HOSE** 15/01/2014 VNINDEX 526.67 4.37 0.84% 127,581,605 CP **1,867.68** bil VND

### Dòng tiền gia tăng, chỉ số 2 sàn đi vào vùng đỉnh cũ

VN-Index tăng 4.37 điểm (0.48%), đóng cửa tại mức 526.67 điểm. VN-Index hình thành cây nến xanh, thân nến dài, tăng điểm khá tích cực với đà tăng lan rộng.

- MA10, MA20 đi lên cho thấy tín hiệu ngắn hạn đang rất tích cực.

- Tín hiệu MACD Histogram tiếp tục tăng lên, điều này cho thấy xu hướng thị trường đang rất tích cực.

- Stochastic Oscillator cho tín hiệu mua trở lại nhưng vẫn đang ở vùng quá mua.

- RSI (14) tăng lên mức 75.5, đi vào vùng quá mua. ADX tiếp tục tăng lên khá mạnh.



### HOSE Top 5 theo KLGĐ

ITA	0.4 (6.2%)	23,053,980
SSI	1 (5.1%)	7,205,910
FLC	0 (0.0%)	5,230,370
HQC	-0.1 (-1.3%)	5,197,960
VHG	0.2 (2.5%)	4,793,400

### HOSE Top 5 theo % tăng

AGM	0.9 (7.0%)	10
CMG	0.3 (7.0%)	40,530
FCN	1.4 (6.9%)	3,175,800
IMP	2.8 (6.9%)	44,560
KBC	0.7 (6.9%)	400,910

### HOSE Top 5 theo % giảm

SCD	-2.1 (-7.0%)	140
SFI	-2.3 (-6.9%)	530
HLG	-0.4 (-6.8%)	50
TCO	-0.8 (-6.8%)	7,000
CLP	-0.6 (-6.5%)	10

### HOSE Top 5 Mua ròng NDTNN

GAS	44,2 tỷ	611,050
DPM	20,6 tỷ	478,200
MSN	10,5 tỷ	121,800
HSG	10,4 tỷ	242,350
DXG	9,6 tỷ	743,170

### HOSE Top 5 Bán ròng NDTNN

HPG	-2,3 tỷ	51,170
HAG	-1,7 tỷ	78,400
FCN	-1,4 tỷ	63,000
MPC	-1,3 tỷ	53,780
NTL	-1,1 tỷ	78,200

<b>GD NDTNN</b>	<b>KL Ròng</b>	<b>GT Ròng (tỷ)</b>
HOSE	4,470,450	133.58

### Nhận định / Bình luận thị trường

- ▶ TT tiếp tục duy trì đà hưng phấn, nhóm chứng khoán tăng điểm tích cực tạo hiệu ứng khá tốt. VN-Index đang dần chinh phục lại vùng đỉnh cũ 526 - 533 điểm.
- ▶ Thanh khoản tiếp tục gia tăng khá mạnh, đây thực sự là một tín hiệu rất tích cực cho thị trường.
- ▶ VN-Index vẫn đang hướng tới mốc đỉnh cũ 526 - 533 điểm. Nhiều khả năng sẽ có rung lắc khá mạnh trong những phiên sắp tới.
- ▶ Khối ngoại tiếp tục giữ nhịp mua ròng khá tốt, điều này sẽ tiếp tục giúp nhà đầu tư được củng cố thêm niềm tin.
- ▶ NĐT có thể xem xét chốt lời, việc mua mới có thể chú ý tới các mã kín room khối ngoại, KQKD Quý 4 tích cực. Hạn chế tỷ trọng mua mới trong danh mục.

### HOSE - Top 10 theo vốn hóa

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	ROE	ROA
GAS	1,895.0	73.5	139,282.50	9.9	3.8	40.9%	26.6%
VNM	833.5	138.0	115,018.45	16.8	6.7	40.5%	32.7%
VCB	2,317.4	27.7	64,192.45	15.3	1.5	9.8%	1.0%
VIC	908.7	70.5	64,065.31	10.4	3.9	47.1%	10.5%
MSN	734.9	86.5	63,569.83	148.7	4.2	2.7%	0.9%
CTG	3,723.4	16.2	60,319.15	7.1	1.2	16.0%	1.3%
BVH	680.5	38.8	26,402.29	23.4	2.2	9.0%	2.3%
STB	1,142.5	17.3	19,765.45	24.5	1.2	5.4%	0.5%
HPG	419.1	46.0	19,276.42	10.5	1.9	18.6%	8.0%
PVD	275.3	68.5	18,855.18	9.2	1.7	20.2%	8.2%

### HOSE - Cổ phiếu khuyến nghị theo dõi / mua / bán / nắm giữ

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	Giá mục tiêu	Khuyến nghị
PVT	232.6	11.7	2,721.42	17.2	1.0	NA	<b>CW</b>
PPC	318.2	25.6	8,144.76	4.1	1.5	NA	<b>CW</b>
DPM	379.9	43.2	16,413.16	6.3	1.6	NA	<b>CW</b>
BMP	45.5	73.0	3,319.93	8.4	2.2	NA	<b>CW</b>
VSC	28.6	64.0	1,833.35	6.8	1.9	NA	<b>CW</b>

CB: Xem xét mua | CS: Xem xét bán ra | CH: Xem xét nắm giữ | CW: Theo dõi

**HNX**      15/01/2014      HNX-Index      72.70      1.01      1.40%      71,244,550 CP      704.80 bil. VND

### Dòng tiền gia tăng, chỉ số 2 sàn đi vào vùng đỉnh cũ

Chỉ số HNX-Index tăng 1.01 điểm (+1.4%), đóng cửa tại mốc 72.7 điểm. HNX-Index tạo thành cây nến xanh, thân nến dài, tăng điểm khá tích cực.

- MA10, MA20 vẫn đang xu hướng tăng, điều này cho thấy xu hướng tăng điểm của HNX-Index vẫn được duy trì.

- Chỉ báo Stochastic Oscillator tăng trở lại và vẫn đang ở trong ngưỡng quá mua.

- Tín hiệu MACD Histogram tiếp tục tăng lên. Đây là một tín hiệu rất tích cực.

- RSI (14) giữ ở mức 83.

- ADX tiếp tục gia tăng cho thấy xu hướng thị trường đang rất tích cực.



HNX Top 5	theo KLGD	
PVX	0 (0.0%)	6,787,960
VND	0.9 (7.7%)	5,835,320
KLS	0.2 (2.1%)	5,621,630
PVS	1.7 (6.8%)	4,148,040
SCR	0.1 (1.3%)	3,853,560

HNX Top 5	theo % tăng	
SDC	1 (15.6%)	-
MDC	0.8 (10.0%)	1,000
VE4	0.8 (10.0%)	-
VLA	1 (9.9%)	5,100
HBE	0.5 (9.8%)	100

HNX Top 5	theo % giảm	
NAG	-0.3 (-10.0%)	2,400
SSG	-0.3 (-10.0%)	100
VTC	-0.3 (-9.7%)	3,000
B82	-1 (-9.5%)	4,500
NGC	-1.3 (-9.5%)	2,000

HNX Top 5	Mua ròng NDTNN	
PVS	29,6 tỷ	#VALUE!
VND	10,8 tỷ	880,300
BVS	1,3 tỷ	98,400
SDT	0,7 tỷ	47,000
SHB	0,7 tỷ	100,700

HNX Top 5	Bán ròng NDTNN	
DBC	-1,4 tỷ	65,000
PGS	-1,1 tỷ	33,300
KLS	-0,6 tỷ	50,000
AAA	-0,4 tỷ	18,300
VCS	-0,4 tỷ	18,400

GD NDTNN	KL Ròng	GT Ròng (tỷ)
HNX	2,234,800	41.25

### Nhận định / Bình luận thị trường

- ▶ TT tiếp tục duy trì đà hưng phấn, nhóm chứng khoán, dầu khí tăng điểm tích cực tạo hiệu ứng khá tốt. HNX-Index đóng cửa ở mức cao trong phiên.
- ▶ Thanh khoản sàn Hà Nội gia tăng khá mạnh, vượt mốc bình quân 20 phiên, điều này thực sự là một tín hiệu rất tích cực cho thị trường.
- ▶ HNX-Index vẫn đang giữ nhịp tăng điểm, tuy nhiên nhiều khả năng sẽ có rung lắc khá mạnh trong những phiên sắp tới.
- ▶ Khối ngoại gia tăng lượng mua ròng ở phiên hôm nay, tập trung nhiều vào mã PVS. Việc khối ngoại giữ nhịp mua ròng sẽ giúp nhà đầu tư có thêm niềm tin.
- ▶ NĐT có thể xem xét chốt lời, việc mua mới có thể chú ý tới các mã kín room khối ngoại, KQKD Quý 4 tích cực. Hạn chế tỷ trọng mua mới trong danh mục.

### HNX - Top 10 theo vốn hóa

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	ROE (%)	ROA (%)
ACB	921.5	16.2	14,928.55	15.2	1.1	7.5%	0.6%
PVS	446.7	26.7	11,926.90	7.1	1.2	17.4%	5.3%
SQC	110.0	78.2	8,602.00	395.7	6.4	1.6%	1.3%
SHB	886.1	6.9	6,113.98	3.7	0.6	17.1%	1.5%
OCH	200.0	27.5	5,500.00	40.2	2.6	5.9%	2.2%
VCG	441.7	10.3	4,549.62	25.1	0.9	3.4%	0.7%
PVI	226.3	17.9	4,049.96	14.6	0.7	4.6%	2.5%
LAS	77.8	41.2	3,206.68	7.2	2.3	31.9%	15.6%
NTP	43.3	66.9	2,899.31	8.3	2.1	26.6%	18.1%
VNR	100.8	24.0	2,419.86	6.6	0.9	14.5%	7.8%

### HNX - Cổ phiếu khuyến nghị theo dõi / mua / bán / nắm giữ

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	Giá mục tiêu	Khuyến nghị
PGS	38.0	34.3	1,303.40	5.2	1.2	NA	<b>CW</b>
AAA	19.8	20.7	409.86	5.2	0.7	NA	<b>CW</b>
VND	96.9	12.6	1,221.40	8.0	0.8	NA	<b>CW</b>
NTP	43.3	66.9	2,899.31	8.3	2.1	NA	<b>CW</b>
LHC	2.0	60.3	120.60	2.3	1.0	NA	<b>CW</b>

CB: Xem xét mua | CS: Xem xét bán ra | CH: Xem xét nắm giữ | CW: Theo dõi

Chỉ số bình quân ngành	Vốn hóa (tỷ)	P/E	P/B	ROE	ROA
<b>Hóa chất &amp; Tài nguyên cơ bản</b>					
Hóa Chất					
Nhựa, cao su & sợi	7,867	6.2	1.0	17.4%	12.1%
Sản phẩm hóa dầu, Nông dược & Hóa chất khác	21,298	6.6	1.6	25.4%	19.5%
Lâm nghiệp và giấy					
Lâm sản và Chế biến gỗ	1,095	19.3	0.5	2.5%	2.2%
Sản xuất giấy	603	17.7	0.7	7.9%	4.5%
Kim loại					
Thép và sản phẩm thép	28,078	14.1	1.6	15.2%	6.1%
Khai khoáng					
Khai thác than	1,419	30.0	0.8	3.4%	0.4%
Khai khoáng	12,058	39.2	4.9	5.4%	4.4%
<b>Xây dựng và vật liệu</b>					
Xây dựng và vật liệu					
Vật liệu xây dựng & Nội thất	15,786	12.8	1.3	15.7%	10.9%
Xây dựng	23,641	-	0.9	3.0%	1.6%
<b>Hàng và dịch vụ công nghiệp</b>					
Hàng công nghiệp					
Containers & Đóng gói	2,177	7.2	1.1	18.8%	10.4%
Công nghiệp phức hợp	303	4.4	0.6	15.7%	10.9%
Điện tử và thiết bị điện					
Hàng điện & điện tử	1,701	10.9	1.2	7.9%	4.7%
Thiết bị điện	1,473	-	0.7	-1.0%	-1.4%
Công nghiệp nặng					
Xe tải & Đóng tàu	31	103.6	0.4	0.4%	0.3%
Máy công nghiệp	8,795	8.3	1.6	24.1%	13.5%
Vận tải					
Vận tải thủy	6,463	-	2.8	0.8	6.8%
Kho bãi, hậu cần và bảo dưỡng	8,727	11.0	1.4	16.7%	11.9%
Dịch vụ vận tải	4,767	10.7	1.4	16.0%	9.9%
Tư vấn & hỗ trợ kinh doanh					
Tư vấn & Hỗ trợ KD	1,808	9.1	1.2	10.6%	4.4%
Đào tạo & Việc làm	220	22.0	0.6	3.9%	2.1%
Nhà cung cấp thiết bị	165	8.6	0.8	10.3%	4.7%
Chất thải & Môi trường	111	1.8	0.6	40.9%	18.7%
<b>Ô tô và Phụ tùng</b>					
Ô tô và Phụ tùng					
Sản xuất ô tô	1,878	14.0	6.7	8.8%	8.4%
Lốp xe	6,103	7.6	2.3	29.9%	13.7%
<b>Thực phẩm và đồ uống</b>					
Bia và đồ uống					
Sản xuất bia	1,303	6.6	1.0	16.1%	9.7%
Vang & Rượu mạnh	201	15.1	1.6	11.1%	7.6%
Đồ uống & giải khát	219	5.7	1.1	16.8%	12.3%
Sản phẩm thực phẩm					
Nuôi trồng nông & hải sản	12,018	10.3	1.1	11.9%	5.6%
Thực phẩm	194,128	21.4	5.3	25.8%	20.3%
<b>Hàng cá nhân và gia dụng</b>					
Hàng gia dụng					
Đồ gia dụng lâu bền	41	-	4.9	0.5	-10.7%
Thiết bị gia dụng	2,069	8.4	1.0	13.6%	6.1%
Hàng hóa giải trí					
Điện tử tiêu dùng	158	3.6	1.4	32.3%	23.1%
Hàng cá nhân					
Hàng may mặc	2,587	8.6	1.3	15.6%	6.4%
Giày dép	6	1.9	0.2	12.3%	6.3%
Hàng cá nhân	5,022	10.4	1.8	16.8%	9.7%
Thuốc lá					
Thuốc lá	719	-	28.1	1.1	9.3%

15 January 2014

Chỉ số bình quân ngành	Vốn hóa (tỷ)	P/E	P/B	ROE	ROA
<b>Y tế</b>					
Thiết bị và dịch vụ y tế					
Thiết bị y tế	1,040	7.2	1.1	15.9%	9.1%
Dụng cụ y tế	95	2.7	1.3	30.1%	12.1%
Dược phẩm					
Công nghệ sinh học	156	15.7	1.0	6.4%	4.1%
Dược phẩm	13,710	10.8	3.1	27.9%	18.1%
<b>Bán lẻ</b>					
Phân phối thực phẩm và dược					
Phân phối thực phẩm	394	69.1	1.2	1.8%	0.5%
Bán lẻ					
Bán lẻ phức hợp	615	30.5	1.0	10.8%	6.5%
Phân phối hàng chuyên dụng	2,548	7.9	1.5	22.6%	4.4%
<b>Truyền thông, Du lịch và Giải trí</b>					
Truyền thông					
Dịch vụ truyền thông	10	3.3	0.4	16.1%	9.1%
Sách, ấn bản & sản phẩm văn hóa	1,042	7.3	0.9	14.5%	9.1%
Du lịch và giải trí					
Hàng không	99	7.3	2.2	35.0%	15.7%
Khách sạn	5,949	42.4	2.5	5.9%	2.4%
Dịch vụ giải trí	1,897	20.5	1.5	13.7%	11.9%
Vận tải hành khách & Du lịch	1,113	19.6	2.0	16.7%	14.0%
<b>Viễn Thông &amp; Công nghệ thông tin</b>					
Viễn thông cố định					
Viễn thông cố định	43	10.1	0.3	3.1%	1.6%
Phần mềm và dịch vụ máy tính					
Dịch vụ máy tính	419	78.5	0.5	-0.3%	-0.4%
Internet	326	61.4	0.8	1.3%	0.3%
Phần mềm	13,217	8.2	1.9	23.4%	10.5%
Thiết bị và phần cứng					
Phần cứng	294	12.7	0.5	3.6%	1.4%
Thiết bị văn phòng	205	4.9	0.8	17.5%	12.8%
Thiết bị viễn thông	1,918	13.9	0.7	5.1%	3.8%
<b>Điện nước, xăng dầu và khí đốt</b>					
Sản xuất & phân phối điện					
Sản xuất & phân phối điện	21,341	6.6	1.2	22.0%	10.6%
Nước & khí đốt					
Phân phối xăng dầu & khí đốt	131,462	9.8	3.7	40.0%	25.9%
Nước	965	5.2	1.0	18.2%	12.8%
<b>Bảo hiểm, Dịch vụ tài chính, Ngân hàng, Bất động sản</b>					
Bảo hiểm phi nhân thọ					
Bảo hiểm phức hợp	1,216	10.6	0.9	7.9%	2.9%
Bảo hiểm phi nhân thọ	6,116	11.9	0.7	5.9%	3.0%
Tái bảo hiểm	2,299	6.6	0.9	14.5%	7.8%
Bảo hiểm nhân thọ					
Bảo hiểm nhân thọ	25,722	23.4	2.2	9.0%	2.3%
Dịch vụ tài chính					
Tài chính đặc biệt	3,240	55.0	1.0	-1.8%	-0.5%
Môi giới chứng khoán	17,314	14.5	1.0	7.5%	4.9%
Ngân hàng					
Ngân hàng	194,390	10.0	1.2	11.4%	1.0%
Bất động sản					
Bất động sản	127,499	16.8	2.7	25.8%	6.1%
Tư Vấn, Định giá, Môi giới Bất động sản	3	3.5	0.3	-8.6%	-3.9%
<b>Dầu khí</b>					
Thiết bị, dịch vụ và phân phối					
Thiết bị và Dịch vụ Dầu khí	27,257	8.5	1.5	18.8%	7.0%

- |                           |                                                                                                                      |                          |                                                                                                    |
|---------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------|
| ▶ <b>Nguyễn Hữu Quang</b> | <b>Giám đốc Tư vấn Đầu tư</b><br>quangnh@vietinbanksc.com.vn                                                         |                          |                                                                                                    |
| ▶ <b>Nguyễn Quang Sắc</b> | sacnq@vietinbanksc.com.vn<br>- Tổng hợp thông tin vĩ mô<br>- Phân tích kỹ thuật<br>- Nhận định, bình luận thị trường | ▶ <b>Nguyễn Thu Hằng</b> | hangntt@vietinbanksc.com.vn<br>- Ngân hàng<br>- Thép và sản phẩm thép<br>- Dược phẩm               |
| ▶ <b>Nguyễn Hoài Nam</b>  | namnh@vietinbanksc.com.vn<br>- Sản phẩm hóa dầu<br>- Phân phối xăng dầu, khí đốt<br>- Thiết bị và dịch vụ dầu khí    | ▶ <b>Vũ Ánh Nguyệt</b>   | nguyetva@vietinbanksc.com.vn<br>- Nhựa, cao su, sợi<br>- Thực phẩm<br>- Nuôi trồng nông và hải sản |

Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. VietinBankSc tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào của bản báo cáo này.

Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay quan điểm cụ thể trong bản báo cáo này.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được VietinBankSc thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của VietinBankSc. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của VietinBankSc đều trái luật.

Bản quyền thuộc VietinBankSc, 2013. Vui lòng trích nguồn khi sử dụng các thông tin trong bản báo cáo này.